

Bản án số: 68/2019/HNGĐ-ST.
Ngày 26/08/2019.
V/v tranh chấp “ HNGĐ ”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC NGẠN - BẮC GIANG

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Văn Bằng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Vũ Ngọc Côn.

2/ Ông Trần Đăng Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hiếu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Ngạn tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lệ Thủy - Kiểm sát viên

Ngày 26 tháng 08 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 206/2019/TLST-HNGĐ, ngày 17 tháng 05 năm 2019 về việc tranh chấp “ Hôn nhân và Gia đình ” theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 57/2019/QĐST - HNGĐ, ngày 08/8/2019 giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: Lành Thị Hường, sinh năm 1995.

Địa chỉ: Phú Hà, Kiên Thành, Lục Ngạn, Bắc Giang (Có mặt).

2/ Bị đơn: Hoàng Văn Luân, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Núi Nặng, Kiên Thành, Lục Ngạn, Bắc Giang (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 8/5/2019, những lời khai tiếp theo cũng như tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Lành Thị Hường trình bày: Chị và anh Hoàng Văn Luân được tìm hiểu tự nguyện cùng nhau ký kết giấy đăng ký kết hôn vào ngày 26/2/2014 tại UBND xã Kiên Thành, Lục Ngạn, Bắc Giang. Ngày 09/02/2014 (AL) hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương. Sau ngày cưới chị về gia đình anh Luân làm dâu, tình cảm vợ chồng hoà thuận hạnh phúc. Năm 2016 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là trong cuộc sống vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong lối sống, không tôn trọng nhau. Tháng 8/2017 chị bỏ về bên nhà mẹ đẻ ở và tình cảm vợ chồng cũng ly thân nhau từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân vợ chồng không còn

quan tâm đến nhau nữa, anh Luân đi làm kinh tế thỉnh thoảng mới về gia đình, sau đó lại đi luôn, nhiều lần chị điện thoại liên lạc, yêu cầu anh Luân về Tòa án để giải quyết ly hôn nhưng anh Luân không về. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn đề nghị Tòa án để giải quyết cho chị được ly hôn với anh Luân theo quy định của pháp luật.

Con chung: Chị Hường và anh Hoàng Văn Luân chưa có con chung.

Tài sản chung, riêng, đất ruộng nông nghiệp và công nợ: Chị không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn Luân, đã được Tòa án triệu tập nhiều lần và trực tiếp đến gia đình để giao và niêm yết các giấy tờ tố tụng theo quy định của pháp luật, nhưng anh Luân không chấp hành.

Ông Hoàng Văn Lâu là bố đẻ anh Hoàng Văn Luân trình bày: Anh Hoàng Văn Luân và chị Lành Thị Hường là con trai và con dâu của ông, anh Luân và chị Hường có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kiên Thành, sau đó gia đình có tổ chức lễ cưới hỏi theo phong tục địa phương cho anh Hoàng Văn Luân và chị Lành Thị Hường vào năm 2014. Sau ngày cưới chị Hường về gia đình ông làm dâu. Mâu thuẫn vợ chồng giữa chị Hường và anh Luân chỉ là những mâu thuẫn nhỏ, năm 2017 chị Hường bỏ về bên ngoại ở, còn anh Luân cũng đi làm kinh tế và sống ly thân nhau từ đó đến nay. Anh Luân đi làm xa, nay chỗ này mai chỗ khác, thỉnh thoảng vẫn điện thoại liên lạc về nói chuyện cùng với gia đình. Ông đã nhận tất cả các loại văn bản giấy tờ của Tòa án, ông cam kết có trách nhiệm thông báo cho anh Luân. Nay chị Hường có đơn, ông đề nghị Tòa án xem giải quyết cho chị Hường và anh Luân được ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Đại diện VKSND huyện Lục Ngạn tại phiên Toà phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án và nội dung vụ án sau:

+ Thủ tục tố tụng: Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, Hội đồng xét xử, thư ký Tòa án cũng như đương sự là nguyên đơn tại phiên tòa đều chấp hành đúng qui định tại: Các Điều 70; 71; 191; 195; 196; 205; 208; 209; 210 và Điều 211 của Bộ luật tố tụng dân sự. Riêng đối với bị đơn anh Hoàng Văn Luân không chấp hành theo Điều 70; 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

+ Nội dung vụ án: Áp dụng khoản 1 Điều 28 Điều 35; Điều 147; Điều 271; Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 54; khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân & GD năm 2014. Điều 6; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lành Thị Hường.

Chị Lành Thị Hường được ly hôn anh Hoàng Văn Luân.

Con chung: Chưa có.

Tài sản chung, riêng, đất nông nghiệp và công nợ: Không yêu cầu nên không đặt ra xem xét giải quyết.

- Án phí: Chị Lành Thị Hường phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận và nghị án Hội đồng xét xử, Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn nhận định:

[1]. Thủ tục tố tụng: Quá trình thụ lý giải quyết vụ án, bị đơn anh Hoàng Văn Luân được Tòa án triệu tập, thông báo và niêm yết các giấy tờ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng tại phiên Tòa lần thứ hai vắng mặt. Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2]. Nội dung: Chị Lành Thị Hường và anh Hoàng Văn Luân được tìm hiểu tự nguyện cùng nhau ký kết giấy đăng ký kết hôn vào ngày 26/2/2014 tại UBND xã Kiên Thành, Lục Ngạn, Bắc Giang xác định đây là hôn nhân hợp pháp. Ngày 09/02/2014 (AL) hai bên gia đình tổ chức cưới hỏi theo phong tục tập quán tại địa phương, sau ngày cưới chị Hường về làm dâu và sống chung cùng anh Luân, tình cảm vợ chồng hoà thuận hạnh phúc. Năm 2016 chị Hường và anh Luân phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là trong cuộc sống hàng ngày vợ chồng không hợp nhau, thường xuyên bất đồng quan điểm trong lối sống, không tôn trọng nhau. Tháng 8/2017 chị Hường bỏ về bên nhà mẹ đẻ ở và cũng ly thân nhau từ đó cho đến nay. Trong thời gian sống ly thân chị Hường và anh Luân không còn quan tâm đến nhau nữa, ông Lâu bố anh Luân cũng thừa nhận anh Luân đi làm kinh tế thỉnh thoảng mới về gia đình, sau đó lại đi luôn, anh Luân vẫn thỉnh thoảng điện về hỏi thăm gia đình, còn chị Hường thì nhiều lần điện thoại liên lạc, yêu cầu anh Luân về Tòa án để giải quyết ly hôn nhưng anh Luân không về. Nay chị Hường xác định tình cảm vợ chồng không chị đề nghị Tòa án để giải quyết được ly hôn với anh Luân theo quy định của pháp luật.

Xét thấy đời sống chung không thể kéo dài mục đích hôn nhân không đạt được, nguyện vọng chị Hường xin được ly hôn anh Hoàng Văn Luân là có căn cứ chấp nhận phù hợp với các Điều 53; Điều 54 và Điều 56 Luật HN & gia đình; Xử: Chị Lành Thị Hường được ly hôn anh Hoàng Văn Luân.

[3]. Con chung: Chị Lành Thị Hường và anh Hoàng Văn Luân chưa có con chung.

[4]. Tài sản riêng, chung, đất nông nghiệp và công nợ: Chị Lành Thị Hường không đề cập nên không đặt ra xem xét giải quyết.

[5]. Án phí: Áp dụng Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 6; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án. Chị Lành Thị Hường phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm Hôn nhân gia đình. Xác nhận chị Lành Thị Hường đã nộp 300.000đ tiền dự phí theo biên lai thu số: AA/2018/0005474, ngày 16/5/2019 tại Chi cục THADS huyện Lục Ngạn khoản tiền này được khấu trừ vào tiền án phí chị Hường đã nộp đủ không.

[6]. Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Điều luật áp dụng: Áp dụng khoản 1 Điều 28 Điều 35; Điều 147; Điều 271; Điều 227; Điều 273 và Điều 280 Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 53; Điều 54; khoản 1 Điều 56 Luật HN&GD năm 2014. Điều 6; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc hội, qui định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; *Xử:*

2/ Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lành Thị Hường.

3/ Quan hệ hôn nhân: Cho chị Lành Thị Hường được ly hôn anh Hoàng Văn Luân.

4/ Con chung: Chưa có.

5/ Tài sản chung, riêng, đất ruộng nông nghiệp và công nợ: Không đặt ra xem xét giải quyết.

6/ Án phí: Chị Lành Thị Hường phải chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn) án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân và gia đình xác nhận chị Lành Thị Hường đã nộp 300.000đ (ba trăm nghìn đồng chẵn) theo biên lai thu tiền dự phí số: AA/2018/0005474, ngày 16/5/2019 tại Chi cục THADS huyện Lục Ngạn, khoản tiền này được khấu trừ vào tiền án phí chị Hường đã nộp đủ không phải nộp nữa.

7/ Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án tổng đạt hợp lệ, hoặc niêm yết bản án hợp lệ.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- THADS huyện;
- UBND xã Kiên Thành;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M: HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Khúc Văn Bằng